

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày 18/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trung Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lương Hùng Dũng
2/ Ông Trần Thanh Vũ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Tô Đức Bình – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Minh Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Trần Bảo T1**, sinh ngày 02/02/2001 tại An Giang. Nơi cư trú: Khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ; chỗ ở: Khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Phan Bảo L (không rõ năm sinh, đã bỏ địa phương đi đâu không rõ) và bà Trần Thị Thanh T (chết); Chi ruột có 02 người; bản thân chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2024 cho đến nay tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố C.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:** Luật sư Vũ Ngọc C – Văn phòng Luật sư Vũ N thuộc Đoàn Luật sư thành phố C. *Có mặt*

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Huỳnh Trung H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu V, phường T, thành phố Cần Thơ. *Có mặt*

2. Ông Đặng Hoàng M, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Khu V, phường T, thành phố Cần Thơ. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 03 giờ 35 phút ngày 18/12/2024, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an quận T, thành phố Cần Thơ (cũ) bắt quả tang Phan Trần Bảo T1 có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy tại khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ. Tang vật thu giữ:

- 01 (một) gói nilon không màu, nẹp miệng có viền màu đỏ bên trong có chứa tinh thể rắn không màu và 01 (một) gói nilon không màu, nẹp miệng có viền màu đỏ bên trong có chứa 90 viên nén màu xám.

- 01 xe mô tô hiệu Honda biển số 65F1-634.14, 01 nón bảo hiểm màu trắng.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 2F.

- 01 túi nilon màu xanh dạng quai xách, 01 áo khoác màu đen cam.

Tại Bản kết luận giám định số 441/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng K, Công an thành phố C kết luận số ma túy thu giữ khi bắt quả tang Phan Trần Bảo T1:

- Mẫu M1 gửi giám định là ma túy loại Ketamine khối lượng 49,9545 gam.

- Mẫu M2 gửi giám định là ma túy loại MDMA khối lượng 52,9332 gam.

Quá trình điều tra xác định vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 17/12/2024 Phan Trần Bảo T1 đang ở khách sạn T3 thuộc khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ thì Trần Nhật T2 điện thoại kêu T1 rước T2 đến khách sạn và vào phòng số 210 ở cùng với T1. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì T2 mượn xe mô tô biển kiểm soát 65F1-634.14 của T1 đi công việc (T2 đi đâu và làm gì T1 không biết), đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì T2 về khách sạn N1, khoảng 01 giờ sáng ngày 18/12/2024 T2 kêu Tấn thức dậy đi đến hẻm nhỏ gần Ủy ban nhân dân quận T, thành phố Cần Thơ (cũ) thuộc khu vực P, phường T, thành phố Cần Thơ để lấy đồ. Tấn theo hướng dẫn của T2 chạy vào hẻm khoảng 50 mét có 01 ghế đá trên ghế đá có một túi nilon màu xanh có quai bên ngoài có ghi dòng chữ “hồng trà Ngô gia” màu trắng bên trong có các túi nilon nẹp miệng có viền màu đỏ (lúc này trong túi nilon nẹp miệng có viền màu đỏ không có chứa gì). Sau khi lấy xong túi nilon thì T1 đem về khách sạn đưa cho T2, rồi T2 và T1 cùng đi ngủ tại khách sạn được khoảng 30 phút thì T1 nghe tiếng chuông điện thoại của Tân reo, T2 đi vào nhà vệ sinh nghe điện thoại (nói chuyện với ai và nội dung gì T1 không biết), khoảng 10 phút sau T2 kêu Tấn thức dậy ra mở cửa phòng cho một thanh niên (không nhân thân) là bạn của T2 vào gặp T2 và đưa cho T2 01 (một) gói đồ được quấn băng keo màu vàng bên ngoài, Tân mở ra xem có sự chứng kiến của T1, bên trong có 02 (hai) gói nilon: 01 (một) gói nilon nẹp miệng có viền màu đỏ bên trong có chứa tinh thể rắn không màu là ma túy dạng khay và 01 (một) gói nilon nẹp miệng có

viên màu đỏ bên trong có chứa các viên nén màu xám là ma túy dạng thuốc lắc (lý do T1 biết đó là ma túy vì bản thân T1 có sử dụng ma túy).

Sau khi nhận túi ma túy thì T1 thấy T2 đồ gói ma túy dạng thuốc lắc ra đếm, lúc Tân đếm các viên ma túy dạng thuốc lắc thì T1 đứng phía sau lưng T2, một lúc sau T1 lên giường nằm, khi đếm xong thì T2 kêu Tấn thức dậy và T2 lấy hai gói ma túy trên bỏ vào túi nylon màu xanh có quai bên ngoài có ghi dòng chữ “H1 trà Ngô gia” màu trắng và đưa T1 nói đi giao cho người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ chỗ ở) trong quán K1, thuộc khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ, T2 hứa sau khi đi giao xong trở về sẽ trả tiền công cho T1 là 400.000 đồng. T1 đồng ý và lấy túi nylon rồi treo vào móc treo phía trước xe mô tô biển kiểm soát 65F1-634.14 đi giao ma túy cho T2. Khi T1 đi đến trước cửa quán K1 thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang.

Ngoài lần giao ma túy cho T2 và bị bắt thì trước đó khoảng 15 ngày T2 có kêu T1 đi giao gói hàng giùm cho T2 vì T2 không có xe, T2 nói là đi giao xong về sẽ cho T1 tiền xăng. T1 lại nhà trọ của T2 ở hẻm gần Ủy ban nhân dân quận T, thành phố Cần Thơ (cũ) thuộc phường T, thành phố Cần Thơ. T2 đưa cho T1 01 gói hàng bên ngoài được quấn băng keo, T2 không có mở ra xem bên trong là vật gì nhưng T1 suy nghĩ bên trong là ma túy, vì T1 biết T2 có bán ma túy. T1 lấy gói hàng và đi đến quán K1 thuộc phường T, gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân) T1 đưa gói hàng cho người thanh niên và đi về gặp T2, T2 đưa cho T1 số tiền 400.000 đồng. Lúc nhận tiền công T1 mới khẳng định gói hàng mà T2 đưa đi giao là ma túy.

Đối với Trần Nhật T2 thì chỉ có lời khai của T1 là ma túy do T2 đưa, việc trao đổi thông tin trên điện thoại, Z giữa T2 và T1 không có liên quan đến ma túy. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của T2.

Đối với người thanh niên (không rõ nhân thân) đã giao ma túy cho T2 trong khách sạn T3 Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người thanh niên (không rõ nhân thân) đã nhận ma túy của T1 ở quán K1 thuộc phường T, thành phố Cần Thơ Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKSCT-P1 ngày 28/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Phan Trần Bảo T1 về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng đối với bị cáo. Sau

khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị tuyên bố: bị cáo Phan Trần Bảo T1 phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Phan Trần Bảo T1 mức án 16 năm đến 17 năm tù giam, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T1.

Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 441/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng K, Công an thành phố C; 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng (đã qua sử dụng); 01 (một) túi nilon dạng quai xách (đã qua sử dụng); 01 (một) áo khoác màu đen cam (đã qua sử dụng).

+ Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 2F loại cảm ứng màu xanh đen, có số IMEI 1: 863851048047171 và IMEI 2: 863851048047163 (điện thoại đã qua sử dụng); 01 (một) xe mô tô hiệu Honda biển số 65F1-634.14, số máy JM51E1399716, số khung MH1JM5116K400563 màu sơn Bạc Đen (xe đã qua sử dụng);

Luật sư Vũ Ngọc C bào chữa cho bị cáo Phan Trần Bảo T1 trình bày, Thống nhất với tội danh truy tố đại diện Viện kiểm sát luận tội. Tuy nhiên hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra là quá nghiêm khắc. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, quá khứ bị cáo có nhiều thiệt thòi, bị cáo tự mua xe chạy xe giao hàng cho thấy bị cáo không lười biếng. Đối tượng T2 đã lợi dụng bị cáo T1 để giao hàng, bị cáo trở thành công cụ của T2 để thực hiện hành vi phạm tội nên cần phân biệt bị cáo trong vụ án này so với các vụ án về ma túy khác. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ khác đối với hoàn cảnh nhân thân của bị cáo. Từ đó, áp dụng mức hình phạt của bị cáo theo Điều 54 Bộ luật hình sự, nếu không áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm trong khung hình phạt là 15 năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày, Đối với hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Phan Trần Bảo T1 đã xem xét cân nhắc. Bị cáo T1 vận chuyển hai chất ma túy có khối lượng tương đối lớn. Bị cáo đã trưởng thành, có trình độ văn hóa 9/12 đã nhận thức và am hiểu pháp luật nên Luật sư đề nghị áp dụng Điều 54 đối với bị cáo là không có căn cứ. Do đó, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố cũng như mức hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thể hiện sự ăn năn hối hận về hành vi đã thực hiện, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ gia đình và trở thành công dân tốt (trong lời nói sau cùng).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Trung H trình bày, bà là di ruột của bị cáo T1. Xe mô tô biển kiểm soát 65F1-634.14 do bà đứng tên chủ sở hữu nhưng do khi mua bị cáo T1 chưa đủ tuổi nên bà đứng tên thay và vay tiền ngân hàng mua. Số tiền mua xe bị cáo đã trả bà đủ nên bà giao xe cho bị cáo quản lý, sử dụng cho đến nay. Bị cáo T1 sử dụng xe làm gì, đi đâu không báo lại cho bà nên bà không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Phan Trần Bảo T1 thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định:

Vào khoảng 03 giờ 35 phút ngày 18/12/2024, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an quận T, thành phố Cần Thơ (cũ) bắt quả tang Phan Trần Bảo T1 có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy tại khu vực L, phường T, thành phố Cần Thơ. Tang vật thu giữ: 01 (một) gói nilon không màu, nếp miệng có viền màu đỏ bên trong có chứa tinh thể rắn không màu và 01 (một) gói nilon không màu, nếp miệng có viền màu đỏ bên trong có chứa 90 viên nén màu xám.

Tại Bản kết luận giám định số 441/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng K, Công an thành phố C kết luận số ma túy thu giữ khi bắt quả tang Phan Trần Bảo T1:

- Mẫu M1 gửi giám định là ma túy loại Ketamine khối lượng 49,9545 gam.
- Mẫu M2 gửi giám định là ma túy loại MDMA khối lượng 52,9332 gam.

Với khối lượng ma túy thu giữ được và hành vi dịch chuyển bất hợp pháp từ nơi này đến nơi khác của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, với tình tiết định khung “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” (thực tế là tại điểm b – ... MDMA có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam

và điểm e – ... *các chất ma túy khác ở thể rắn, Ketamine*) theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phan Trần Bảo T1 theo điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, trật tự xã hội và sức khỏe cộng đồng, là nguyên nhân tiềm tàng gây ra nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác.

Bị cáo là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự, có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, khi bị phát hiện sẽ bị xử phạt nghiêm khắc nhưng bị cáo vẫn bất chấp hậu quả cố ý thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy với số lượng lớn (cho người tên Trần Nhật T2 không rõ lai lịch) nhằm được hưởng lợi ích vật chất, hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường chế tài của pháp luật. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo; đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, việc trước lần phạm tội này bị cáo chưa có tiền án tiền sự, mặc dù không là tình tiết giảm nhẹ nhưng cũng được Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời hạn nhất định để bị cáo ăn năn, hối lỗi đối với hành vi phạm tội của mình và thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, học tập, tu dưỡng để trở thành người có ích cho xã hội sau này.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo nên đề nghị của Luật sư là không có căn cứ. Vì vậy, đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo T1 có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Ma túy thu giữ có khối lượng là 52,9332 gam MDMA và 49,9545 gam Ketamine (còn lại sau giám định là 52,7358 gam MDMA và 49,7088 gam Ketamine) trong gói niêm phong số 441/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng K Công an thành phố C là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Dụng cụ liên quan đến ma túy, gồm: 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng (đã qua sử dụng), 01 (một) túi nilon dạng quai xách (đã qua sử dụng), 01 (một) áo khoác màu đen cam (đã qua sử dụng) không còn giá trị hoặc không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Đối với điện thoại di động hiệu OPPO Reno 2F loại cảm ứng màu xanh đen, có số IMEI 1: 863851048047171 và IMEI 2: 863851048047163 (điện thoại đã qua sử dụng) và xe mô tô hiệu Honda biển số 65F1-634.14, số máy JM51E1399716, số khung MH1JM5116K400563 màu sơn Bạc Đen (xe đã qua sử dụng), bị cáo sử dụng để liên lạc giao nhận, vận chuyển thuê ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với đối tượng Trần Nhật T2 thì chỉ có lời khai của bị cáo Tấn là ma túy do T2 đưa, việc trao đổi thông tin trên điện thoại, Zalo giữa T2 và bị cáo T1 không có liên quan đến ma túy. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của T2.

Đối với người thanh niên (không rõ nhân thân) đã giao ma túy cho T2 trong khách sạn T3 Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người thanh niên (không rõ nhân thân) đã nhận ma túy của T1 ở quán K1 thuộc phường T, thành phố Cần Thơ Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Trần Bảo T1 phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm h khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Trần Bảo T1 **16 (mười sáu) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2024.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T1.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ Ma túy thu giữ có khối lượng là 52,9332 gam MDMA và 49,9545 gam Ketamine (còn lại sau giám định là 52,7358 gam MDMA và 49,7088 gam Ketamine) trong gói niêm phong số 441/KL-KTHS ngày 25/12/2024 của Phòng K Công an thành phố C.

+ Dụng cụ liên quan đến ma túy, gồm: 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng (đã qua sử dụng), 01 (một) túi nilon dạng quai xách (đã qua sử dụng), 01 (một) áo khoác màu đen cam (đã qua sử dụng).

- *Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:*

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno 2F loại cảm ứng màu xanh đen, có số IMEI 1: 863851048047171 và IMEI 2: 863851048047163 (điện thoại đã qua sử dụng).

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Honda biển số 65F1-634.14, số máy JM51E1399716, số khung MH1JM5116K400563 màu sơn Bạc Đen (xe đã qua sử dụng). (*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/9/2025*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định), để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND khu vực 4 - Cần Thơ;
- Thi hành án DS TP. Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 4 - Cần Thơ;
- CQCSĐT Công an TP. Cần Thơ;
- Phòng CSTHAHS và HTTP Công an TP. Cần Thơ;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Võ Trung Hậu